



DATASHEET

TSM2N100CP ROG			
Giới thiệu	MOSFET N-CH 1000V 1.85A TO252		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)		
Website	demo.semitech.vn		
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		
Thông tin sản phẩm			
TSM2N100CP ROG là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử TSM2N100CP ROG, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng TSM2N100CP ROG TSC (Taiwan Semiconductor) với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	TSM2N100CP ROG	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 1000V 1.85A TO252
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)
Gói / Trường hợp	Cut Tape (CT)	VGS (th) (Max) @ Id	5.5V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±30V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-252, (D-Pak)	Rds On (Max) @ Id, VGS	8.5 Ohm @ 900mA, 10V
Điện cực phân tán (Max)	77W (Tc)	Bao bì	Cut Tape (CT)
Gói / Case	TO-252-3, DPak (2 Leads + Tab), SC-63	Vài cái tên khác	TSM2N100CP ROGCT TSM2N100CP ROGCT-ND TSM2N100CPRGCT
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (Tj)	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	3 (168 Hours)	Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	52 Weeks
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	625pF @ 25V



Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	17nC @ 10V	Loại FET	N-Channel
Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	10V	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	1000V
miêu tả cụ thể	N-Channel 1000V 1.85A (Tc) 77W (Tc) Surface Mount TO-252, (D-Pak)	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	1.85A (Tc)
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		



Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)